

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bạc Liêu, ngày 21 tháng 5 năm 2025

Số: 83/2025/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 535/2024/ TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN

Địa chỉ: Số 198, Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN, chi nhánh Bạc Liêu (Địa chỉ: Số 249, đường Hoà Bình, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T - Tổng Giám đốc .

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đậu Tuấn C – Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN, chi nhánh Bạc Liêu (theo Giấy uỷ quyền số 1178/UQ-VCB-PC ngày 09/9/2024 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN).

Ông Đậu Tuấn C uỷ quyền cho ông Nguyễn Văn B – Chức vụ: Trưởng phòng PGD Phường 3 - Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN, chi nhánh Bạc Liêu (theo Giấy uỷ quyền số 1087/UQ-BLI.HCNS ngày 13/5/2025 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN - chi nhánh Bạc Liêu).

+ *Bị đơn*: 1- Ông Lê Chí T, sinh ngày 02/10/1966.

2- Bà Trần Thị L, sinh ngày 12/06/1968.

Nơi thường trú: Ấp thị trấn A, thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Ông Lê Chí T và bà Trần Thị L uỷ quyền cho ông Lữ Minh Thuận, sinh ngày 08/3/1966 (Địa chỉ thường trú: Ấp An Khoa, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu) theo Hợp đồng uỷ quyền có Văn phòng Công chứng Cao Thị Niềm chứng nhận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Ông Lê Chí T và bà Trần Thị L thừa nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN theo Hợp đồng tín dụng số 237/HDHM.P3.23 ngày 27/10/2023 và Thẻ tín dụng Quốc tế Vietcombank ký ngày 17/3/2022 số tiền tính đến 13/5/2025 là 3.021.744.538 đồng (bao gồm: Nợ gốc 2.649.092.691 đồng; nợ lãi trong hạn 226.837.994 đồng; nợ lãi quá hạn 145.813.853 đồng).

Trong đó: Hợp đồng tín dụng số 237/HDHM.P3.23 ký ngày 27/10/2023 số tiền là 2.832.659.912 đồng (Vốn gốc 2.500.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn 226.837.994 đồng; nợ lãi quá hạn 105.821.918 đồng) và Thẻ tín dụng Quốc tế Vietcombank ký ngày 17/3/2022 số tiền là 189.084.626 đồng (Vốn gốc 149.092.691 đồng, nợ lãi quá hạn 39.991.935 đồng) và đồng ý trả khoản nợ này theo hợp đồng tín dụng trên.

2.2- Buộc ông Lê Chí T và bà Trần Thị L trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN theo Hợp đồng tín dụng số 237/HDHM.P3.23 ngày 27/10/2023 và Thẻ tín dụng Quốc tế Vietcombank ký ngày 17/3/2022, số tiền tính đến ngày 13/5/2025 là 3.021.744.538 đồng (*Ba tỷ, không trăm hai mươi một triệu, bảy trăm bốn mươi bốn nghìn, năm trăm ba mươi tám đồng*).

Bao gồm: Nợ gốc 2.649.092.691 đồng; nợ lãi trong hạn 226.837.994 đồng; nợ lãi quá hạn 145.813.853 đồng; cụ thể: Theo Hợp đồng tín dụng số 237/HDHM.P3.23 ngày 27/10/2023 số tiền là 2.832.659.912 đồng (Vốn gốc 2.500.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn 226.837.994 đồng; nợ lãi quá hạn 105.821.918 đồng) và Thẻ tín dụng Quốc tế Vietcombank ký ngày 17/3/2022 số tiền là 189.084.626 đồng (Vốn gốc 149.092.691 đồng, nợ lãi quá hạn 39.991.935 đồng).

Kể từ ngày 14/5/2025, ông Lê Chí T và bà Trần Thị L còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi thoả thuận theo các hợp đồng tín dụng trên cho đến ngày trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN.

2.3- Trường hợp **ông Lê Chí T và bà Trần Thị L** không thực hiện hoặc không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ đối với Hợp đồng tín dụng số 237/HDHM.P3.23 ký ngày 27/10/2023 thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN thông qua Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN chi nhánh Bạc Liêu có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm của **ông Lê Chí T và bà Trần Thị L** theo Hợp đồng

bảo đảm số 129/VCB.BLI.P3.22 ngày 09/6/2022 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, cụ thể:

Tài sản 1: Tại thửa đất số 90, tờ bản đồ số 25, diện tích 1828,5m² tại **Ấp Prey Chóp B, xã Lai Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng** theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 971010 do Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, cấp ngày 21/04/2022 cho **ông Lê Chí T và bà Trần Thị L.**

Tài sản 2: Tại thửa đất số 94, tờ bản đồ số 25, diện tích 1449,2m², tại **Ấp Prey Chóp B, xã Lai Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng** theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 971030 do Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, cấp ngày 21/04/2022 cho **ông Lê Chí T và bà Trần Thị L.**

Tài sản 3: Tại thửa đất số 95, tờ bản đồ số 25, diện tích 132,2m² tại **Ấp Prey Chóp B, xã Lai Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng** theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 971016 do Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, cấp ngày 21/04/2022 cho **ông Lê Chí T và bà Trần Thị L.**

Tài sản trên đất bao gồm:

+ 01 (Một) căn nhà loại IV (diện tích: ngang 08m x dài 14m = 112m²), có kết cấu nhà độc lập, mái lợp tol sóng vuông, đòn tay thép hộp, khung cột bê tông cốt thép, móng bê tông cốt thép gia cố cừ Tràm; nền lát gạch Ceramic; tường gạch sơn hoàn thiện; trần Thạch cao không có hoa văn trang trí, cửa gỗ nhóm 4.

Sân lát xi măng có diện tích: ngang 08m x dài 07m = 56m²

+ Hướng Nam giáp Huyện lộ 48, xây tường rào cao 1,6m (có cột bê tông cốt thép); 03 hướng còn lại được xây hàng rào cao 60cm có cột bê tông cốt thép, phía trên rào lưới B40.

+ Phần diện tích đất còn lại có các cây sau: 200 cây Nhãn; 06 cây Mít; 01 cây Ổi; 02 cây Sơ Ri.

2.4- Về chi phí xem xét thẩm định: Số tiền 750.000 đồng ông Lê Chí T và bà Trần Thị L phải chịu. Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN đã dự nộp, nên ông Lê Chí T và bà Trần Thị L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN số tiền 750.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

2.5- Về án phí dân sự có giá ngạch: Ông Lê Chí T và bà Trần Thị L phải nộp số tiền 92.434.891 đồng, nhưng do các đương sự thỏa thuận được với nhau, nên ông Lê Chí T và bà Trần Thị L phải chịu án phí là 46.217.445 đồng (*Bốn mươi sáu triệu, hai trăm mười bảy nghìn, bốn trăm bốn mươi lăm đồng*). Ngân hàng Thương mại Cổ

phần NTVN không phải nộp, Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN đã dự nộp 44.107.000 đồng (*Bốn mươi bốn triệu, một trăm lẻ bảy nghìn đồng* ngày 07/11/2024 theo Biên lai thu số 0003334 được hoàn lại tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

24. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Võ Phương Bình